

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/LĐ-ST

Ngày: 06-12-2021

V/v: “Tranh chấp về bảo hiểm xã  
hội, bảo hiểm thất nghiệp và yêu  
cầu bồi thường tiền lương”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:* Bà Bùi Thị Minh Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp - Hưu trí.

2. Bà Trần Thị Hồng Phượng - Ủy viên Thường vụ Liên Đoàn Lao động huyện Long Thành.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 08/2020/TLST-LĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020, về việc “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và yêu cầu bồi thường tiền lương” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-LĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp Phước H, xã Long Ph, huyện Long T, tỉnh Đồng Nai.

**- Bị đơn:** Trường Cao đẳng công nghệ quốc tế Li 2.

Địa chỉ: Quốc lộ 51, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Văn M, sinh năm 1965 – Phó hiệu trưởng Trường Cao đẳng công nghệ quốc tế Li 2.

Địa chỉ: Quốc lộ A, xã Long Ph, huyện Long T, tỉnh Đồng Nai.

(Theo văn bản ủy quyền số 616/UQ-CDDDDL2 ngày 23/11/2020).

(Ông D, ông M có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện ngày 19/10/2020 và các lời khai tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn ông Đỗ Văn D trình bày:***

Ngày 28/02/2018, Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Li 2 (gọi là Trường Lil2) ký hợp đồng lao động số 143/HĐ- CDL2 với ông, thời hạn hợp đồng là 01 năm kể từ ngày 01.3.2018 đến 28.02.2019. Công việc phải làm do sự phân công của Khoa và Giám hiệu nhà trường, cụ thể ông được phân công giảng dạy. Địa điểm làm việc tại khoa Cơ khí lắp máy của trường, thời gian làm việc là 08 giờ/ngày. Mức lương hưởng ngạch viên chức VCA1, mã ngạch 15.113 giáo viên Trung học, bậc 2/9, hệ số 2,67; phụ cấp 30%/tháng, cụ thể mức lương mỗi tháng ông được hưởng là 4.714.286 đồng, bao gồm cả phụ cấp 30%/tháng. Về chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp... đóng theo chế độ hiện hành của nhà nước.

Ngày 27/02/2019, Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Li 2 tiếp tục ký hợp đồng lao động số 261/HĐ- CDL2 với ông, hợp đồng không xác định thời hạn kể từ ngày 01.3.2019. Công việc phải làm do sự phân công của Khoa và Giám hiệu nhà trường, cụ thể là giảng viên giảng dạy khoa Cơ khí. Địa điểm làm việc tại Khoa Cơ khí lắp máy của trường, thời gian làm việc là 8 giờ/ngày. Mức lương hưởng ngạch viên chức VCA1, mã ngạch 15.113 giáo viên Trung học, bậc 2/9, hệ số 2,67; phụ cấp 30%/tháng. Về chế độ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN)... đóng theo chế độ hiện hành của nhà nước, cụ thể mức lương mỗi tháng ông được hưởng là 4.714.286 đồng, bao gồm cả phụ cấp 30%/tháng. Trong thời gian làm việc, nhà trường trả lương cho ông đầy đủ và đúng quy pháp luật.

Ngày 10/02/2020, ông D nộp đơn xin nghỉ việc. Ngày 10/3/2020, Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Li 2 ban hành quyết định cho thôi việc số 116/QĐ-CDL2 đối với ông.

Sau khi nhận quyết định thôi việc, ngày 16/10/2020 nhà trường có trả lại sổ BHXH cho ông D, tuy nhiên tại thời điểm đó trường mới đóng BHXH, BHTN cho ông đến tháng 12/2018. Ông D xác định vào ngày 16/11/2020, ông có trả lại sổ BHXH để Trường Li 2 tiếp tục thực hiện đóng BHXH cho ông và đến khoảng ngày 26/11/2020, Trường Li 2 có liên hệ và thông báo cho ông nhận lại sổ BHXH nhưng ông không nhận với lý do chờ Tòa giải quyết xong vụ án. Hiện sổ BHXH của ông vẫn do Trường Li 2 đang giữ.

Ông D xác định mức lương cơ quan BHXH căn cứ để tính tiền BHXH, BHTN cho ông từ tháng 3/2018 đến tháng 02/2020 là đúng quy định.

Nay ông D khởi kiện yêu cầu Trường cao đẳng công nghệ quốc tế Lilama 2 những nội dung như sau:

1. Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho ông kể từ tháng 01/2019 cho đến khi Tòa giải quyết xong vụ án, căn cứ vào mức lương 3.978.000 đồng, không bao gồm phụ cấp.

2. Bồi thường tiền lương cho ông kể từ tháng 4/2020 cho đến khi Tòa giải quyết xong vụ án với mức lương là 4.700.000 đồng/tháng do Trường Li 2 chậm đóng BHXH dẫn đến ông không thể xin việc nơi khác được.

Tại phiên tòa, ông D thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu:

1. Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho ông kể từ tháng 3/2020 cho đến ngày 06/12/2021, căn cứ vào mức lương 3.978.000 đồng, không bao gồm phụ cấp. Tổng số tiền là: 15.275.460 đồng (Mười lăm triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn bốn trăm sáu mươi đồng). Trong đó tiền BHXH là 14.440.080 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi ngàn không trăm tám mươi đồng), tiền BHTN là 835.380 đồng (Tám trăm ba mươi lăm ngàn ba trăm tám mươi đồng).

2. Bồi thường tiền lương cho ông kể từ tháng 4/2020 cho đến ngày 30/11/2021 với mức lương là 4.700.000 đồng/tháng, tổng số tiền là 94.000.000 (Chín mươi bốn triệu đồng).

Ngoài ra, tại phiên tòa ông D còn bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Trường Li 2 trả tiền trợ cấp thôi việc với số tiền là 4.700.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

Tổng cộng số tiền ông D khởi kiện yêu cầu Trường Li 2 phải đóng cho BHXH, BHTN, bồi thường tiền lương và trả tiền trợ cấp thôi việc cho ông là 113.975.460 đồng (Một trăm mười ba triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn bốn trăm sáu mươi đồng).

Ngoài ra, ông Đỗ Văn D không có yêu cầu gì khác.

***Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Li 2 do ông Tạ Văn M đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Về thời gian ông D vào Trường Li 2 làm việc, thời gian ký kết 02 hợp đồng lao động giữa trường với ông D, nội dung các bên đã thỏa thuận trong 02 hợp đồng lao động đã ký, quá trình làm việc, công việc được phân công cũng như mức lương chi trả... Trường Li 2 xác định theo như lời trình bày nêu trên của ông D là đúng.

Ngày 10/02/2020, ông D nộp đơn xin nghỉ việc. Ngày 10/3/2020, Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Li 2 ban hành quyết định cho thôi việc số 116/QĐ-CĐL2 đối với ông D. Trường Li 2 xác định thủ tục cho thôi việc đối với ông D là đúng quy định pháp luật.

Qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Trường Li 2 có ý kiến như sau:

- Đối với yêu cầu đóng BHXH và BHTN: Trường Li 2 không đồng ý vì hiện tại Trường Li 2 đã thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho ông D đầy đủ đến tháng 02/2020. Do ngày 10/3/2020 nhà trường đã ban hành quyết định cho thôi việc đối với ông D nên nhà trường không có nghĩa vụ tiếp tục đóng các loại tiền bảo hiểm cho ông D đến ngày 06/12/2021 theo như yêu cầu của nguyên đơn.

Trường Li 2 xác định thời gian trước đây do trường gặp khó khăn nên chậm trễ trong việc đóng bảo hiểm cho ông D, tuy nhiên đến tháng 11/2020 thì nhà trường đã hoàn tất việc đóng bảo hiểm xong và cũng trong tháng 11/2020 trường có liên hệ cho ông D để nhận lại sổ BHXH nhưng ông D từ chối nhận, hiện tại sổ BHXH của ông D vẫn do nhà trường giữ.

- Đối với yêu cầu khởi kiện bồi thường tiền lương và tiền trợ cấp thôi việc: Trường Li 2 không đồng ý vì sau khi cho ông D thôi việc nhà trường đã giải quyết đầy đủ các chế độ lương theo đúng quy định của pháp luật cho ông D.

Trường Li 2 không có yêu cầu hay tranh chấp gì trong vụ án này.

- *Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì không có căn cứ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền, loại việc giải quyết:

Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và yêu cầu bồi thường tiền lương. Đây là tranh chấp lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, nguyên đơn ông D và ông M là người đại diện hợp pháp cho bị đơn Trường li 2 đều thống nhất với nhau tất cả các nội dung giữa ông D và Trường Li 2 đã thỏa thuận trong 02 hợp đồng lao động đã ký số 143/HĐ-CĐL2 ngày 28/02/2018 và số 261/HĐ-CĐL2 ngày 27/02/2019. Ngoài ra, các bên cũng thống nhất được về quá trình làm việc, công việc được phân công, mức lương chi trả cho ông D hàng tháng, số tiền và thời gian đóng BHXH, BHTN của Trường Li 2 đóng cho cơ quan BHXH đối với ông D từ tháng 3/2018 đến tháng 02/2020 theo sổ BHXH số 7512194473 là đúng.

Từ những nội dung các bên đương sự đã thống nhất nêu trên, Hội đồng xét xử xác định đây là những tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2.2] Đối với yêu cầu trường Li 2 đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho ông D kể từ tháng 3/2020 đến ngày 06/12/2021, căn cứ vào mức lương

3.978.000 đồng, không bao gồm phụ cấp với số tiền 15.275.460 đồng (Mười lăm triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn bốn trăm sáu mươi đồng). Trong đó tiền BHXH là 14.440.080 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm bốn mươi ngàn không trăm tám mươi đồng), tiền BHTN là 835.380 đồng (Tám trăm ba mươi lăm ngàn ba trăm tám mươi đồng):

- Về yêu cầu đóng BHXH:

Ngày 10/02/2020, ông D nộp đơn xin nghỉ việc. Ngày 10/3/2020, Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Li 2 ban hành quyết định cho thôi việc số 116/QĐ-CĐL2 đối với ông D, lời khai tại hồ sơ Trường Li 2 cũng xác định đã đóng tiền BHXH, BHTN cho ông D đến tháng 02/2020.

Tại bản ghi quá trình đóng BHXH, BHTN mã số 7512194473 đối với họ tên Đỗ Văn D, sinh năm 1985, địa chỉ: Quốc lộ 51, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và nội dung xác minh ngày 05/7/2021 do Bảo hiểm xã hội huyện Long Thành cung cấp cũng xác định Trường Li 2 đã thực hiện việc đóng BHXH, BHTN cho ông D đến tháng 02/2020 là đúng quy định. Ngoài ra, cơ quan BHXH Long Thành còn xác định: Trường hợp Trường Li 2 có thời gian chậm thanh toán tiền cho BHXH Long Thành đối với ông D thì Trường Li 2 cũng không phải có trách nhiệm tiếp tục đóng BHXH cho ông D đến tháng 12/2020 vì ngày 10/3/2020 Trường Li 2 đã ban hành quyết định cho thôi việc đối với ông D.

Tại khoản 3 Điều 85 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định: “ *Người lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì không đóng bảo hiểm xã hội tháng đó....*”.

Như vậy, Trường Li 2 ban hành quyết định cho thôi việc đối với ông D ngày 10/3/2020 nhưng đến tháng 11/2020 mới chốt và trả sổ BHXH cho ông D là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông D theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật lao động và các Điều 18, 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

Tuy nhiên, Trường Li 2 đã thực hiện việc đóng tiền BHXH và chốt sổ BHXH cho ông D đến tháng 02/2020 vì vậy không có căn cứ chấp nhận buộc bị đơn phải đóng tiền BHXH cho ông D từ tháng 03/2020 đến 06/12/2021.

- Về yêu cầu đóng bảo hiểm thất nghiệp:

Tại biên bản xác minh ngày 05/7/2021 do Bảo hiểm xã hội Long Thành cung cấp thể hiện số tiền BHTN ông D được hưởng là 60% trên mức đóng 2,67 x 1.490.000đ x 5 tháng. Tuy nhiên, nay ông D đã quá thời hạn quy định để hưởng chế độ BHTN nên ông D sẽ được bảo lưu quá trình thất nghiệp vào khoảng thời gian tham gia đóng bảo hiểm xã hội về sau.

Theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 46 Luật Việc làm: “*1. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) hoặc hợp đồng làm việc, người lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp tại Trung tâm dịch vụ việc làm do cơ quan quản lý nhà nước về việc làm thành lập; 3. Tổ chức bảo hiểm xã hội thực hiện việc chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động*”; Theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015

của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm và bảo hiểm thất nghiệp có quy định “*Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày chấm dứt HĐLĐ hoặc hợp đồng làm việc, người lao động chưa có việc làm và có nhu cầu hưởng trợ cấp thất nghiệp phải trực tiếp nộp một bộ hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại Điều 16 của Nghị định này cho Trung tâm dịch vụ việc làm tại địa phương nơi người lao động muốn nhận trợ cấp thất nghiệp*”.

Do Trường Li 2 không chốt và trả sổ BHXH cho ông D kịp thời nên đã quá hạn quy định tại Điều 46 Luật việc làm để ông D nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 4 Điều 53 Luật việc làm thì “Người lao động chưa được hưởng trợ cấp thất nghiệp thời gian chưa được hưởng sẽ được bảo lưu làm căn cứ để tính thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp cho lần hưởng trợ cấp thất nghiệp tiếp theo”. Do đó, ông D sẽ được bảo lưu thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp cho lần hưởng trợ cấp thất nghiệp tiếp theo nên không có căn cứ chấp nhận buộc bị đơn phải đóng tiền BHTN cho ông từ tháng 03/2020 đến ngày 06/12/2021.

[2.3] Đối với yêu cầu Trường Li 2 bồi thường tiền lương cho ông kể từ tháng 4/2020 đến ngày 30/11/2021 với mức lương là 4.700.000 đ/tháng, tổng số tiền là 94.000.000 đồng (Chín mươi bốn triệu đồng).

Xét thấy, lời khai tại hồ sơ cũng như tại phiên tòa ông D đều thừa nhận quá trình làm việc tại Trường Li 2 ông đã được Trường trả lương đầy đủ. Ông D xin nghỉ việc được Trường Li 2 chấp nhận nên được xem là sự thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Ngày 10/3/2020 Trường Li 2 ban hành quyết định cho thôi việc đối với ông D nên kể từ ngày 10/3/2020 Trường Li 2 không có trách nhiệm phải trả lương cho ông D. Tại tòa ông D cũng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh xác định ông bị thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu về bồi thường tiền lương của ông.

[2.4] Đối với yêu cầu khởi kiện bổ sung tại phiên tòa, yêu cầu Trường Li 2 trả tiền trợ cấp thôi việc với số tiền là 4.700.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

Theo đơn khởi kiện và quá trình thụ lý giải quyết vụ án ông D không có yêu cầu khởi kiện buộc Trường Li 2 trả tiền trợ cấp thôi việc nên tại phiên tòa ông D yêu cầu khởi kiện bổ sung, yêu cầu Trường Li 2 trả cho ông số tiền trợ cấp thôi việc 4.700.000 đồng là vượt quá yêu cầu khởi ban đầu. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết yêu cầu này. Ông D được quyền khởi kiện yêu cầu này bằng một vụ án khác nếu có yêu cầu.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông D về việc tranh chấp yêu cầu đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bồi thường tiền lương.

[3] Về án phí: Nguyên đơn ông Đỗ Văn D được miễn tiền án phí lao động sơ thẩm đối với những yêu cầu không được chấp nhận theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm b, d khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 37, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Lao động năm 2012; các Điều 18, 21 Luật Bảo hiểm xã hội 2014; các Điều 46, 53 Luật việc làm năm 2013; Điều 17 Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm và bảo hiểm thất nghiệp; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đỗ Văn D đối với bị đơn Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế Li 2 về việc “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và yêu cầu bồi thường tiền lương”.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Đỗ Văn D thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Minh Thảo**

**Nguyễn Thị Ngọc Đẹp - Trần Thị Hồng Phượng**